

**ĐIỂM THI**

Lớp: Trung cấp Lý luận chính trị khóa 36  
Môn: Phần F.I - Nghiên cứu thực tế  
Ngày nộp: 24/8/2026

| STT | Họ và tên         | Điểm |                     | STT | Họ và tên             | Điểm |                  |
|-----|-------------------|------|---------------------|-----|-----------------------|------|------------------|
|     |                   | Số   | Bảng chữ            |     |                       | Số   | Bảng chữ         |
| 1   | Tô Thanh Bình     | 8,75 | Tám phẩy bảy năm    | 16  | Dương Thị Nương       | 9,00 | Chín             |
| 2   | Lương Văn Bộ      | 8,50 | Tám phẩy năm        | 17  | Đàm Thị Nha           | 8,50 | Tám phẩy năm     |
| 3   | Lục Văn Cao       | 8,50 | Tám phẩy năm        | 18  | Lý Văn Nhân           | 8,75 | Tám phẩy bảy năm |
| 4   | Nguyễn Sỹ Cường   | 8,75 | Tám phẩy bảy năm    | 19  | Trần Thị Oanh         | 9,00 | Chín             |
| 5   | Bế Kim Dung       | 8,75 | Tám phẩy bảy năm    | 20  | Mã Văn Pá             | 8,75 | Tám phẩy bảy năm |
| 6   | Hoàng Thúy Điệp   | 8,75 | Tám phẩy bảy năm    | 21  | Nông Văn Phác         | 8,50 | Tám phẩy năm     |
| 7   | Nguyễn Biên Giới  | 9,00 | Chín                | 22  | Lương Hà Phượng       | 8,50 | Tám phẩy năm     |
| 8   | Triệu Thị Hiền    | 9,00 | Chín                | 23  | Nông Hồng Sơn         | 9,00 | Chín             |
| 9   | Hoàng Thị Hường   | 9,00 | Chín                | 24  | Điều Đức Thắng        | 8,75 | Tám phẩy bảy năm |
| 10  | Hoàng Thị Lan     | 9,00 | Chín                | 25  | Hoàng Thị Phương Thảo | 9,00 | Chín             |
| 11  | Trương Quỳnh Liên |      | <i>Hoãn đi NCTT</i> | 26  | Hoàng Văn Thọ         | 8,50 | Tám phẩy năm     |
| 12  | Phương Văn Liễu   | 8,50 | Tám phẩy năm        | 27  | Hoàng Đức Thông       | 8,50 | Tám phẩy năm     |
| 13  | Đàm Hải Lý        | 8,50 | Tám phẩy năm        | 28  | Triệu Văn Thủy        | 8,50 | Tám phẩy năm     |
| 14  | Hứa Thị Mới       | 9,00 | Chín                | 29  | Nguyễn Văn Tuấn       | 8,75 | Tám phẩy bảy năm |
| 15  | Lý Hải Nam        | 8,75 | Tám phẩy bảy năm    | 30  | Đàm Anh Tụ            | 9,00 | Chín             |

**GHI ĐIỂM**

**PHÒNG QLĐT, BD VÀ NCKH  
TRƯỞNG PHÒNG**

**K/T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Đoàn Thị Kim Liên**

**Trương Thị Phương**



**Hoàng Việt Hưng**